

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 305 /2017/HSPT

Ngày 24/10/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Văn Công Dân.

Các Thẩm phán: 1. Ông Y Phi K Buôn.

2. Ông Trương Công Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên –Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 292/2017/HSPT ngày 02/10/2017 đối với bị cáo Trần Văn H về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo kháng cáo:

TRẦN VĂN H; Tên gọi khác: H C; Sinh năm 1993; tại: tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H H, xã Q H, huyện C M, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở trước khi phạm tội: Không có nơi ở nhất định; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Làm nông.

Tiền án: 03 tiền án: Ngày 17/01/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar tuyên phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “*cố ý gây thương tích*” và tội “*trộm cắp tài sản*”; Ngày 25/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar tuyên phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 08/7/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Con ông: Trần Thanh M (đã chết), con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1969.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/3/2017. Hiện đang giam có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị L C T (chết).

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Bà Nguyễn Thị L (Mẹ ruột của người bị hại), (vắng mặt).

Địa chỉ: TT Q P, huyện C M, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Lữ Tân V (Bố ruột của người bị hại), (vắng mặt).

Địa chỉ: Xã C Ê, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Lê Văn T, sinh ngày 10/01/2001; Người đại diện theo pháp luật của cháu T: Bà Lê Thị T – mẹ ruột của T (Đều vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Xã E M, huyện C M, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Trần Văn H (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xã Q H, huyện C M, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar và bản án hình sự của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 16/3/2017, Trần Văn H (tên gọi khác: H C) không có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 97cm³ chở phía sau Lê Văn T đến cửa hàng bán phụ tùng xe máy Q A thuộc thị trấn Q P, huyện C M để mua phụ tùng xe mô tô. Sau khi mua xong H điều khiển xe chở T đi hướng về xã Q T, huyện C M. Khi đến cổng chào thôn T P, xã Q T, huyện C M thì H điều khiển xe chuyển hướng về bên phải theo đường đi vào thôn T P. Đến ngã tư đường giao nhau giữa đường đi vào thôn T P, xã Q T với đường liên thôn từ thị trấn Q P về xã Q T thì H điều khiển xe không giảm tốc độ và không nhường đường cho xe đi từ bên phải nên đã tông vào xe mô tô do chị L C T (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển đi trên đường theo hướng từ thị trấn Q P về xã Q T. Hậu quả làm chị L C T bị thương nặng và ngày 17/3/2017 tử vong trên đường đi cấp cứu tại Bệnh viện C R (thành phố Hồ Chí Minh); Trần Văn H và Lê Văn T bị thương nhẹ, hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/3/2017 và biên bản dựng lại hiện trường ngày 22/3/2017 của cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Cư M'gar xác định: Vụ tai nạn xảy ra trên đoạn đường nhựa, đường giao nhau (tại ngã tư giữa hai đường liên thôn). Mặt đường theo hướng đi thôn T P, xã Q T rộng 3,9m giao nhau với mặt đường theo hướng từ thị trấn Q P đi thôn T P, xã Q T rộng 3,5m, mặt đường bằng phẳng mật độ dân cư sinh sống hai bên đường đông đúc, trên đoạn đường xảy ra tai nạn không có biển báo hiệu. Chọn mép đường bên phải theo hướng đi thôn T P, xã

Q T làm hướng chuẩn. Đuổm va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 47H1-02225 với xe mô tô biển kiểm soát 47 F9- 4963 đũo vào mép đường chuẩn là 2,9m.

Tại kết luận pháp y thương tích 752/PY-T.Th ngày 27/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của L C T là hôn mê, suy hô hấp không phục hồi do chấn thương sọ não, vỡ sọ, chảy máu nội sọ/TNGT.

Tại kết luận định giá tài sản số 28/KLĐGTS ngày 04/4/2017 của Hội đồng ĐGTSTT hình sự huyện C M xác định: Xe mô tô biển kiểm soát 47H1-022.25 bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông là 1.481.000đ và xe mô tô biển kiểm soát 47F9-4963 bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông là 738.000đ.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 11/5/2017 Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Cư M'gar đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47H1 - 022.25 cho bà Nguyễn Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

Ngày 19/6/2017 Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Cư M'gar đã trả lại 01 đôi dép một quai ngang màu trắng sọc đen, 01 chiếc áo khoác vải màu đỏ đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen phía trước có thêu nhiều chiếc lá màu xanh cho anh Lê Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của bị hại bà Nguyễn Thị L và ông Lữ Tấn V, quá trình điều tra có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng số tiền chi phí thiệt hại về vật chất là 78.500.000đ (Bảy mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng) và yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật. Nhưng tại phiên tòa bà L và ông V thấy hoàn cảnh của gia đình bị cáo có nhiều khó khăn nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản và tính mạng, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện CưM'gar đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội: *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”*.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm p khoản 1 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Xử phạt : Bị cáo Trần Văn H 05 (Năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 22/3/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/8/2017, bị cáo có đơn xin kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nêu.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 202 BLHS năm 1999 có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét mức hình phạt 05 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó đề nghị HĐXX áp dụng b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 22/3/2017.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên toà sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận:

[1] Do ý thức coi thường pháp luật nên mặc dù không có giấy phép lái xe hạng A1 nhưng vào khoảng 16 giờ ngày 16/3/2017, bị cáo đã điều khiển xe mô tô có dung tích xy lanh 97cm³, chở phía sau là anh Lê Văn T, không làm chủ tốc độ, không nhường đường cho xe máy chạy về bên phải nên đã tông vào xe máy của chị L C T, hậu quả làm cho chị T chết trên đường đi cấp cứu ở Bệnh viện C R. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét mức hình phạt 05 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là nghiêm khắc. Bởi lẽ, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo mới chỉ học hết lớp 02/12 nên trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm tác dụng răn đe giáo dục bị cáo, vừa thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[3].Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H – Sửa bản án sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện CưM'gar về phần hình phạt.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt :

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm p khoản 1 Điều 46 ; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 04(Bốn) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 22/3/2017.

[3].Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4].Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk .
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Văn Phòng CQCSĐT Công an tỉnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Văn Công Dân

- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk
- TAND huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk
- Công an huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk
- Chi cục THADS huyện CM, tỉnh Đắk Lắk
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

